

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC N**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

-Bản án số: 82/2018/HSST

Ngày: 16/5/2018

NHÂN DANH

**NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC N**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc sơn .

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hân.

2. Bà Ngô Thùy Phương.

Th- ký tòa án ghi Bên bản phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- Bắc N, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2018/TLST – HS ngày 09/4/2018 đối với bị cáo: **Phan Văn T**, sinh năm 1967. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh trú quán: Mai C, Cách B, Quế V, Bắc N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10. Là con ông Phan Văn H và bà Mai Thị T (Bà T đã chết). Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1968. Con: có 02 con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 10/01/2018 đến ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc N. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bền tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015 đến nay. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/01/2018, bị cáo đi tìm mua ma túy để sử dụng. Bị cáo đi bộ từ nhà ra quốc lộ 18 bắt xe buýt lên thị trấn Phố Mới, Quế V. Bị cáo đi bộ vào sân Bệnh viện đa khoa huyện Quế V thì gặp Đăng, sinh năm 1972 ở thôn Găng, Đào Viên, Quế V. Bị cáo hỏi Đăng : Đề tao hai gói, mỗi gói 100.000đ và đưa cho Đăng 200.000đ. Đăng cầm tiền và đưa cho bị cáo 02 gói nhỏ, một gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, một gói bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Bị cáo Bết đó là ma túy nên cầm đút vào túi áo phía trước bên phải đang mặc. Bị cáo đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Quế V

phối hợp với Công an thị trấn Phố Mới phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy của bị cáo vừa mua theo quy định.

Tại kết luận giám định số 173/KLGĐMT-PC54 ngày 10/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc N kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong hai gói giấy có khối lượng là 0,1579 gam, là ma túy; loại ma túy: Heroine*”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế V, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đối với người đàn ông tên Đăng ở thôn Găng, Đào Viên, Quế V là người theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra đã xác minh trên địa bàn xã Đào Viên có đối tượng Nguyễn Văn Đăng, sinh năm 1972 ở thôn Găng, Đào Viên, nhưng hiện Đăng không có mặt ở địa phương. Cơ quan điều tra đã tách ra, tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 25/CT- VKSQV ngày 06/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế V đã truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 – BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 249 ; Điểm s- Khoản 1- Điều 51; Khoản 2- Điều 51 ; Điều 38 – BLHS năm 2015 : Tuyên bố bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 20 tháng tù được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 - BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa, lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ-ọc thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Nh- Bên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, tang vật vụ án. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ-ợc: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 10/01/2018, tại cổng Bệnh viện đa khoa huyện Quế V, tỉnh Bắc N, thuộc địa phận thôn Đình, thị trấn Phố Mới, Quế V, Bắc N, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1579 gam ma túy là chất Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 – BLHS năm 2015. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm vào trật tự quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hậu quả bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, gây thiệt Hi về kinh tế, sức khỏe của bản thân, gia đình và xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh hưởng đến sự phát triển của tương lai giống nòi, trong đó có chính con em của bị cáo. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật...

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s- Khoản 1- Điều 51- BLHS năm 2015. Ngoài ra bố bị cáo là người có công, được Nhà nước tặng thưởng 03 huân chương, nên bị cáo còn được hưởng một tình tiết giảm nhẹ nữa áp dụng khoản 2- Điều 51- BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình pHt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình pHt bổ sung là pHt tiền.

Đối với tang vật của vụ án là số Heroine còn lại sau giám định, cần phải tịch thu tiêu hủy. Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điểm c, Khoản 1, Điều 249; Điểm s- Khoản 1- Điều 51; Khoản 2- Điều 51; Điều 38 – BLHS năm 2015 ; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1, Điều 329 - BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

- Xử phạt Phan Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời Hn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu huỷ số Hêroine còn lại sau giám định, được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc N. (Theo Bên bản giao vật chứng ngày 09/4 /2018 giữa Công an huyện Quế V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế V).

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Hân Ngô Thùy Phương

Hoàng Ngọc Sơn